TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**
Số: 11/2019/QĐST - HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 16 tháng 01 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG XƯƠNG, TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 09/2018/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 01 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Thôn B, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

Chị Vũ Thị H, sinh năm 1989.
Địa chỉ: Thôn Đ, xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại UBND xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa ngày 15/11/2010 nên là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận hạnh phúc được khoảng 05 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng thường xuyên cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Gia đình hai bên cũng đã khuyên bảo nhiều nhưng không có kết quả, mâu thuẫn ngày càng căng thẳng, nghiêm trọng. Vợ chồng đã sống ly thân từ tháng 09/2015 cho đến nay không còn quan tâm chăm sóc tới nhau. Nay anh chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị. Xét thấy việc thuận tình ly hôn của anh H và chị H là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã

hội, phù hợp với quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án hòa giải đoàn tụ không thành nên công nhận sự thuận tình ly hôn của anh chị.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H có 02 con chung là Nguyễn Vũ Kiều Tr sinh ngày 19/12/2010 và cháu Nguyễn Vũ Anh Th sinh ngày 25/11/2015. Anh H và chị H thống nhất để chị H trực triếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Kiều Tr và Anh Th; anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đ (tức là mỗi cháu 1.000.000 đ/tháng) kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu Tr và cháu Th đến tuổi thành niên. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là tự nguyện nên chấp nhận.

[3] Về tài sản: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh H và chị H thống nhất anh H nộp toàn bộ lệ phí ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy thỏa thuận của anh chị là phù hợp, tự nguyện nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành (08/01/2019), không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H.

- Về con chung: Anh Nguyễn Văn H và chị Vũ Thị H có 02 con chung là Nguyễn Vũ Kiều Tr sinh ngày 19/12/2010 và cháu Nguyễn Vũ Anh Th sinh ngày 25/11/2015. Công nhận sự thỏa thuận của anh chị về việc nuôi con chung như sau: Sau khi ly hôn chị H trực triếp chăm sóc, nuôi dưỡng cả hai cháu Kiều Tr và Anh Th; anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (tức là mỗi cháu 1.000.000 đ/tháng) kể từ tháng 01/2019 cho đến khi cháu Tr và cháu Th đến tuổi thành niên. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh H và chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Văn H chịu 300.000 đồng lệ phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng Anh đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001413 ngày 08/01/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Quảng Xương;
- UBND xã Quảng Ngọc, Quảng Xương;
- Chi cục THA huyện Quảng Xương
- Lưu hs

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Cao Văn Tuấn